

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST  
Ngày 31 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Đào;

Ông Trần Thanh Hà.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Vương Văn C, tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 23/8/1996 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn T và bà Vi Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định từ ngày 13/5/2021 đến nay, có mặt.

2. Nông Đức T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 01/8/1979 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H và bà Lý Thị N; vợ là: Triệu Thị H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/8/2021 cho đến nay, có

mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. Bà Chu Bích Thu – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn – Là người bào chữa cho bị cáo Vương Văn C, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Lương Thị Hương Lan – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn – Là người bào chữa cho bị cáo Nông Đức T, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Bị hại:* Anh Nông Văn M, sinh năm 1990. Trú tại: thôn H, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn (Đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nông Văn D (bố đẻ của bị hại), sinh năm 1960. Trú tại: thôn H, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Vương Văn T, sinh năm 1958. Trú tại: thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Bà Triệu Thị H, sinh năm 1983. Trú tại: thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

3. Anh Vương Văn T, sinh năm 1989. Trú tại: thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

4. Bà Nông Thị T, sinh năm 1976. Trú tại: Xóm H, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

5. Anh Phạm Quang K, 1984. Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Nông Tiến L, có mặt.

2. Bà Phạm Thị T, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 21/02/2021 Công an huyện Tràng Định nhận được tin báo của quần chúng nhân dân xã Q về việc tại Km 05+900 Quốc lộ 3B thuộc địa phận thôn B, xã Q, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xảy ra vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng giữa xe ô tô nhãn hiệu TRUONGGIANG biển kiểm soát 11C-042.26 với xe mô tô biển kiểm soát 12T1-124.12, hậu quả 01 người bị chết. Tiếp nhận tin báo, Công an huyện Tràng Định đã khám nghiệm hiện trường, phương tiện gây tai nạn và tiến hành các hoạt động điều tra và xác định được:

Khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021 Nông Đức T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu TRUONGGIANG biển kiểm soát 11C-042.26 hướng xã Q-thị trấn T; khi đi đến Km 05+900, Quốc lộ 3B địa phận thôn B, xã Q, huyện Trảng Định không làm chủ tốc độ lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều; ngay lúc này phía ngược chiều có xe mô tô biển kiểm soát 12T1-124.12 do Vương Văn C (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển chở đằng sau là Nông Văn M cũng do không làm chủ tốc độ, đi lấn sang phần đường ngược chiều đâm trực diện với xe ô tô 11C-042.26; hậu quả Vương Văn C, Nông Văn M bị thương được đưa đến Trung tâm y tế huyện Trảng Định cấp cứu, ngày 02/3/2021 thì C ra viện về nhà điều trị; còn Nông Văn M do vết thương quá nặng chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu điều trị nhưng đã tử vong ngày 14/3/2021; xe mô tô hư hỏng nặng, xe ô tô hư hỏng nhẹ.

Bản giám định kỹ thuật xe ô tô và xe mô tô, số 40/GĐKT-ĐK ngày 17/3/2021 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn, kết luận: “Xe ô tô biển kiểm soát 11C-042.26: khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Xe mô tô biển kiểm soát 12T1-124.12: khi xảy ra tai nạn, hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi bị hư hỏng. Hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật”.

Bản giám định pháp y về tử thi số 33/2021/TT ngày 29/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết đối với Nông Văn M “Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng trần hỏ mắt phải do tương tác với vật tày quán tính lớn”. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 111/2021/PYTT ngày 19/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vương Văn C là 26%.

Định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS, ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng của huyện Trảng Định kết luận: Các hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 12T1-124.42 có tổng giá trị: 3.170.000 đồng (ba triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn); Xe ô tô biển kiểm soát 11C - 042.26 bị hư hỏng có tổng giá trị 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng).

Xác định nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn là thuộc lỗi hỗn hợp do 02 bị can Nông Đức T và Vương Văn C thực hiện, cụ thể:

- Nông Đức T điều khiển xe ô tô BKS 11C-042.26 lấn sang phần đường ngược chiều của xe mô tô BKS 12T1-124.12 bánh xe phía trước bên trái lấn sang 0,65m, bánh xe phía sau bên trái lấn sang 0,75m. Hành vi này vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ về các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 19 Điều 8: “Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của người bị nạn và người gây tai nạn”; về quy tắc chung quy định tại khoản 1 Điều 9 “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”; tránh xe đi ngược chiều tại khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 17 “Trên đường không phân chia thành hai chiều xe riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều đi của mình; xe xuống dốc phải nhường đường cho xe lên dốc”

Luật giao thông đường bộ, đây là một trong những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn làm Nông Văn M tử vong. Do đó, hành vi của Nông Đức T đã phạm vào điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Vương Văn C điều xe mô tô BKS 12T1-124.12 trong tình trạng đã sử dụng chất ma túy (Heroine), bản thân không có giấy phép lái xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm. Hành vi này vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ: về các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại các khoản 7, khoản 9 Điều 8 “Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy; Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”; về quy định phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách theo khoản 2 Điều 30 “Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô hai bánh phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng cách”; về điều kiện của người lái xe tham gia giao thông theo khoản 1 Điều 58 “Người lái xe tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp” Luật giao thông đường bộ. Đây là một trong những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn làm Nông Văn M tử vong.

Cáo trạng số 31/CT-VKSTĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vương Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nông Đức T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu.

Vương Văn C khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 21/02/2021, một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12T1-12412 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS từ nhà thuộc thôn N, xã Q đến đón bạn tên là Q tại thôn B, xã Q xuống nhà ăn cơm, khi đến ngã ba H (chợ L) thì gặp Nông Văn M xin đi nhờ xe về nhà tại thôn H, xã Q. Khi Vương Văn C đưa M về đến nhà. M biết Vương Văn C đi lên thôn B nên M không xuống nhà nữa mà nhờ C chở lên thôn B. Khi đi cả hai cùng không đội mũ bảo hiểm, đến Km 5 +900 Quốc lộ 3B, thuộc địa phận thôn B, xã Q do không làm chủ được tốc độ nên đâm vào xe tải Biển kiểm soát 11C – 042.26 đi ngược chiều do anh Nông Đức T điều khiển. Bản thân Vương Văn C thì bị thương, còn Nông Văn M thì đã tử vong sau khi được đưa đi Bệnh viện cấp cứu, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-124.12 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS mà Vương Văn C sử dụng là của anh Vương Văn T (anh trai của C), khi Vương Văn C sử dụng chiếc xe này gây tai nạn Vương Văn T không biết C mượn xe đi đâu làm gì. Bản thân Vương Văn C không có giấy phép điều khiển xe mô tô. Sau khi gây tai nạn kết quả xét nghiệm tại Trung tâm y tế huyện cho thấy Vương Văn C dương tính ma túy Heroin.

Đối với ý kiến của ông Nông Văn D bố đẻ của Nông Văn M yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại về tính mạng đối với Nông Văn M bị cáo chỉ

nhất trí bồi thường 10.000.000 đồng. Ngoài ra khi bị cáo bị thương điều trị tại Bệnh viện hết 4.000.000 đồng viện phí. Đối với số tiền này bị cáo yêu cầu Nông Đức T bồi thường 2.000.000 đồng.

Nông Đức T khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 21/02/2021 bị cáo điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG Biển kiểm soát 11C – 04226 của mình từ nhà ở thôn B, xã Q ra chợ L, xã Q để thay lốp xe, khi đi đến km 5+900 Quốc lộ 3A, do đường dốc và cua nên tầm nhìn hạn chế đã lấn sang phần đường của xe ngược chiều và va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 12T1-12412 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS do Vương Văn C điều khiển chở đằng sau là Nông Văn M. Bị cáo cho rằng xe mô tô do Vương Văn C điều khiển đã đi quá nhanh, khi phát hiện bị cáo đã phanh cách xe mô tô khoảng 8m đến 10m nhưng xe mô tô vẫn đâm vào đầu xe ô tô của bị cáo điều khiển. Sau khi tai nạn bị cáo đã gọi điện thoại cho anh Nông Tiến L lái xe ô tô cá nhân đưa Vương Văn C và Nông Văn M đi cấp cứu tại Bệnh viện, đến ngày 02/3/2021 thì Vương Văn C ra viện còn Nông Văn M đã tử vong vào ngày 14/3/2021. Nông Đức T đã chủ động thăm hỏi và hỗ trợ gia đình Nông Văn M 5.000.000 đồng tiền mai táng phí và nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nông Văn D bố đẻ của bị hại Nông Văn M trình bày: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021, khi đang ở nhà ông được mọi người thông báo là con trai của ông là Nông Văn M bị tai nạn ở Km5+ 900 thuộc thôn B, xã Q, sau đó Nông Văn M được đưa đi cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng đã tử vong vào ngày 14/3/2021. Tại đơn trình bày ngày 20/6/2021 ông Nông Văn D yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng sức khỏe bị xâm hại với số tiền:

Tiền tổn thất tinh thần là 95 tháng lương tối thiểu 1.490.000 đồng x 95 tháng là 141.550.000 đồng; Tiền cấp dưỡng đối với Nông Lương Gia Huy con của Nông Văn M 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi 18 tuổi là 192.000.000 đồng; Tiền thuốc men, viện phí, mai táng phí 80.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 413.550.000 đồng (bốn trăm mười ba triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng). Tại phiên tòa ngày hôm nay ông Nông Văn D thay đổi một phần yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. Cụ thể ông yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho tất cả các khoản nêu trên là 100.000.000 đồng. (một trăm triệu đồng).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Vương Văn T trình bày: Ông là bố đẻ của Vương Văn C. Chiếc xe mô tô Vương Văn C gây tai nạn giao thông là của gia đình được mua trả góp, đăng ký tên con trai thứ tư là Vương Văn T. Khi Vương Văn C điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không ai trong gia đình được biết. Cả nhà chỉ biết được khi Vương Văn C bị tai nạn và đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện. Bản thân Vương Văn C không có giấy phép lái xe và nghiện ma túy heroine.

Bà Triệu Thị H trình bày: Chị là vợ của bị cáo Nông Đức T, chiếc xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG Biển kiểm soát 11C – 04226 là của gia đình

được gia đình mua bằng tiền đi vay mượn. Do vậy bà Huệ đề nghị được xin lại chiếc xe để làm phương tiện kinh doanh cho gia đình.

Bà Nông Thị T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản lấy lời khai bà Nông Thị T trình bày: Chị là vợ anh Trương Văn T, chiếc xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG, biển kiểm soát 11C – 042.26 trước đây là của gia đình nhà bà mua đăng ký tên Trương Văn T là chồng của bà sau đó gia đình bà bán cho một người ở Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. bà Nông Thị T khẳng định gia đình nhà bà không liên quan gì đến chiếc xe ô tô nữa.

Anh Phạm Quang K vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản lấy lời khai anh Phạm Quang K trình bày: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG, biển kiểm soát 11C – 042.26 là anh mua của anh Trương Văn T, sau đó đã bán cho anh Nông Đức T ở Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Do vậy anh K không liên quan gì đến chiếc xe nói trên.

Đối với yêu bồi thường trách nhiệm dân sự của ông Nông Văn D, bị cáo Nông Đức T nhất trí bồi thường 50.000.000 đồng. Bị cáo Vương Văn C chỉ nhất trí bồi thường 10.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu của bị cáo Vương Văn C yêu cầu bị cáo Nông Đức T bồi thường 4.000.000 đồng tiền viện phí. Bị cáo Nông Đức T nhất trí bồi thường 2.000.000 đồng, khấu trừ 800.000 đồng tiền thuê xe đưa các bị hại đi cấp cứu số tiền bị cáo có trách nhiệm bồi thường là 1.200.000 đồng. Bị cáo Vương Văn C cũng nhất trí với ý kiến trên.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vương Văn C, Nông Đức T “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vương Văn C từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 13/5/2021. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nông Đức T từ 02 năm tù đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm đến 05 năm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền tổn mai táng phí, tiền cấp cứu chữa, tiền tổn thất tin thần, tiền cấp dưỡng nuôi con là Nông Lương Gia H sinh năm 2011 đến khi đủ 18 tuổi với tổng số tiền là 100.000.000 đồng; mỗi bị cáo chịu  $\frac{1}{2}$  số tiền nêu trên. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 que thử ma túy được niêm phong bì thư theo quy định; Trả cho anh Vương Văn T chiếc xe mô tô Yamaha sirius, biển kiểm soát: 12T1 – 124.12 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; trả cho bị cáo Nông Đức T chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu TRUONGGIANG biển kiểm soát 11C – 042.26 và giấy đăng ký xe mang tên

Trương Văn T; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ.

Người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa, tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản luận cứ bào chữa cho các bị cáo đều nhất trí như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Luật sư Chu Bích Thu đề nghị cho bị cáo Vương Văn C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo có trình độ văn hóa thấp thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Tại phần tranh luận các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tranh luận. Đối với ý kiến của Luật sư cho rằng bị cáo Vương Văn C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo có trình độ văn hóa thấp thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn là không có cơ sở chấp nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội. Bị cáo Nông Đức T đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa ngày hôm nay vắng mặt Luật sư Lương Thị Hương Lan, Luật sư Chu Bích Thu và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Vương Văn T, Nông Thị T, Phạm Quang K tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng các Luật sư đã có đơn xin xét xử vắng mặt và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai được lưu trữ trong hồ sơ vụ án. Do vậy việc vắng mặt không ảnh hưởng gì đến quá trình xét xử. Căn cứ điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021 bị can Nông Đức T, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 11C-042.26 hướng xã Q - thị trấn T, khi đến Km 05+900, Quốc

lộ 3B địa phận thôn B, xã Q, huyện T là đoạn đường cong, vòng khuất tầm nhìn, đã điều khiển xe ô tô do không làm chủ tốc độ đã lấn sang đường ngược chiều, dẫn đến đâm trực diện (đầu đầu) với xe mô tô biển kiểm soát 12T1-124.12 do Vương Văn C điều khiển, cũng do không làm chủ tốc độ, đi lấn sang trái đường, không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe theo quy định, đã sử dụng chất ma túy, chở đằng sau là Nông Văn M, hậu quả M bị chấn thương sọ não, chết. Do vậy Vương Văn C và Nông Đức T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình. Tuy sự việc phạm tội xảy ra là ngoài mong muốn của các bị cáo, nhưng đã xâm phạm vào các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ. Hậu quả là Nông Văn M tử vong, Vương Văn C bị thương, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng. Vương Văn C bất chấp các quy định của pháp luật điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe và đã sử dụng ma túy khi điều khiển xe mô tô, đây là hành vi đáng lên án và cần phải xem xét xử lý bị cáo một cách nghiêm khắc không những để trừng trị bị cáo mà có răn đe nhưng ai có hành vi tương tự khi tham gia điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét vai trò của từng bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Vương Văn C là người có nhân thân xấu bản thân là người nghiện ma túy. Nông Đức T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo Nông Đức T luôn chấp tốt chính sách, pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương.

[6] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nông Đức T khi sự việc xảy ra đã hỗ trợ gia đình bị hại 5.000.000 đồng và tự nguyện nộp vào Chi cục thi hành án dân sự 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và bổ đề là ông Nông Văn H được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng nhất do vậy bị cáo Nông Đức T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo Vương Văn C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian ngắn nhất định vừa để trừng trị bị cáo và răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự. Bị cáo Nông Đức T là người điều khiển xe mô tô đã đi với tốc độ vừa phải, nhưng do tầm nhìn bị che khuất, xe mô tô đi ngược chiều lại đi quá nhanh việc tai nạn xảy ra là ngoài mong muốn của bị cáo, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi

cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú cũng đủ để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy việc yêu cầu của ông Nông Văn D về việc yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường với tổng số tiền 100.000.000 đồng do gây tai nạn thiệt hại về tính mạng cho Nông Văn M. Các khoản ông D yêu cầu bao gồm: Tiền cấp cứu, chữa; tiền tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập cho bị hại và người phục vụ, tiền cấp dưỡng cho con bị hại là Nông Lương Gia H đến khi cháu H đủ 18 tuổi...Hội đồng xét xử nhận thấy số tiền ông Nông Văn D yêu cầu là phù hợp với quy định của pháp luật. Việc thiệt hại tính mạng của Nông Văn M là do lỗi hỗn hợp của các bị cáo do vậy các bị cáo Vương Văn C và Nông Đức Mạnh phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự. Mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường  $\frac{1}{2}$  số tiền.

Đối với số tiền bị cáo Vương Văn C yêu cầu bị cáo Nông Đức T bồi thường. Tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã thỏa thuận với nhau là bị cáo Nông Đức T bồi thường 2.000.000 đồng trừ đi tiền xe đã chi trả khi đưa các bị hại vào cấp cứu, Nông Đức T còn có trách nhiệm bồi thường 800.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Đối với chiếc xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng chủ sở hữu tự nguyện tự sửa chữa không ai yêu cầu bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Trả cho anh Vương Văn T chiếc xe mô tô Yamaha sirius, biển kiểm soát: 12T1 – 124.12 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; trả cho bị cáo Nông Đức T chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu TRUONGGIANG biển kiểm soát 11C – 042.26 và giấy đăng ký xe mang tên Trương Văn T; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ.

[12] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Đối với đề nghị của Luật sư cho rằng bị cáo Vương Văn C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo có trình độ văn hóa thấp thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn là không có cơ sở chấp nhận

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự đối với Vương Văn C.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nông Đức T.

Áp dụng khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 591; Điều 357; Điều 468; Điều 585 Bộ luật dân sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Vương Văn C, Nông Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Vương Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2021.

2.2 Xử phạt Nông Đức T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/8/2021), giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

3.1. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho gia đình bị hại Nông Văn M, người đại diện hợp pháp là ông Nông Văn D bao gồm tiền cấp cứu chữa, tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng cho con bị hại là Nông Lương Gia H đến khi 18 tuổi với tổng số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

3.1.2. Trong đó bị cáo Vương Văn C có trách nhiệm bồi thường 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

3.1.3 Bị cáo Nông Đức T có trách nhiệm bồi thường 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), bị cáo Nông Đức T đã bồi thường cho gia đình bị hại 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng). (trong đó 5.000.000 đồng theo giấy biên nhận ngày 31/5/2021; 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001030 ngày 18/6/2021 và biên lai thu tiền số AA/2016/0001036 ngày 06/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng

Son). Bị cáo Nông Đức T có trách nhiệm bồi thường tiếp cho gia đình bị hại 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng).

3.2 Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Vương Văn C và bị cáo Nông Đức T về việc bị cáo Nông Đức T có trách nhiệm bồi thường cho bị cáo Vương Văn C số tiền viện phí, thuốc men, điều trị tại bệnh viện với tổng số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), được khấu trừ 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) tiền thuê xe ô tô đưa bị hại đi cấp cứu, số tiền còn lại bị cáo Nông Đức T có trách nhiệm bồi thường cho bị cáo Vương Văn C là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu các bị cáo chưa thanh toán được số tiền trên. Nếu người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì các bị cáo còn phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định của điều 357 Điều 468 Bộ luật dân sự.

#### 4. Về vật chứng:

4.1. Trả cho anh Vương Văn T chiếc xe mô tô Yamaha sirius, biển kiểm soát: 12T1 – 124.12 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

4.2 Trả cho bị cáo Nông Đức T và chị Triệu Thị H chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu TRUONGGIANG biển kiểm soát 11C – 042.26 và giấy đăng ký xe mang tên Trương Văn T; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ.

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Vương Văn C, Nông Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Vương Văn C phải chịu 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng); Nông Đức T phải 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch để nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Ủy ban nhân dân xã Q;
- Bị cáo; Người đại diện HP của bị hại.
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi NVLQ đến vụ án
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Bình**